TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 133/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 11-9-2026
V/v:"Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Anh Tuấn và ông Đinh Xuân Trường

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Hà Thị Hồng Thịnh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 –Lào Cai *tham gia phiên toà:* Ông Lương Huy Khánh– Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2026 nhà văn hoá thôn F, xã Y sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2026 về: Ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2026/QĐXX-ST ngày 29 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số: 76/2026/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1991; CCCD: 015191009472

Bị đơn: Anh Nông Minh K, sinh năm 1985; CCCD: 015085006580

Cùng địa chỉ: C, xã L, tỉnh Lào Cai

(Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt; anh K vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – Chị Hoàng Thị T trình bày*:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nông Minh K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn ngày 09-04-2009 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái (nay là xã L, tỉnh Lào Cai). Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh K không quan tâm đến cuộc sống gia đình,

thường xuyên xảy ra bất đồng về quan điểm sống, chị đã đi làm ăn nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nông Minh K.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nông Hoàng T1, sinh ngày 23-07-2009 và Nông Bình A, sinh ngày 08-04-2015. Do chị đi làm ăn ở xa không thường xuyên có mặt ở nhà và không có điều kiện chăm sóc các cháu ăn ở học hành. Ly hôn chị đề nghị để anh K là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi các cháu trưởng thành, các cháu đều có nguyện vọng ở với bố là anh K. Hiện anh K đang ở tại nhà riêng ở thôn C, xã L. Chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

*Ý kiến của con chung: Cháu Nông Hoàng T1 và Nông Bình A đều có nguyện vọng được ở với bố là Nông Minh K

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh K nhưng anh K không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị T để xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Nông Minh K; Về nuôi con chung: Giao con chung là Nông Hoàng T1, sinh ngày 23-07-2009 và Nông Bình A, sinh ngày 08-04-2015 cho anh Nông Minh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị Hoàng Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con; Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Anh Nông Minh K có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã

L, tỉnh Lào Cai nên yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2- Lào Cai.

Chị Hoàng Thị T và anh Nông Minh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, chị T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh K vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 2- Lào Cai xét xử vắng mặt các đương sự theo điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Nông Minh K kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái (nay là xã L, tỉnh Lào Cai) ngày 09-4-2009, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Hoàng Thị T xác định vợ chồng chung sống có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Chị đã đi làm ăn từ năm 2021 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Mặc dù, Tòa án đã triệu tập anh K đến để hòa giải nhưng anh K không đến, cho thấy anh K không có thiện chí hòa giải. Từ đó có căn cứ cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Hoàng Thị T và anh Nông Minh K đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị T là có căn cứ. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình để xử chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Nông Minh K.

[3] Về nuôi con chung: Chị T và anh K có hai con chung là Nông Hoàng T1, sinh ngày 23-07-2009 và Nông Bình A, sinh ngày 08-04-2015. Mặc dù, anh Nông Minh K không có ý kiến về việc nuôi con chung nhưng thực tế hai con chung đang do anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh K có đủ điểu kiền chăm sóc con chung phát triển tốt (Sự việc này đã có xác nhận của đại diện thôn C, xã L, tỉnh Lào Cai). Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích của con chưa thành niên cần giao con chung cho anh Nông Minh K là phù hợp với thực tế, phù hợp với nguyện vọng của con chung và quy định của pháp luật. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản và nợ chung: Chị Hoàng Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện, thực tế khách quan của các đương sự nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu án phí DSST.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147; Điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban hường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Nông Minh K.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Nông Hoàng T1, sinh ngày 23-07-2009 và Nông Bình A, sinh ngày 08-04-2015 cho anh Nông Minh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị Hoàng Thị T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai số: 0000072 ngày 06-7-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh L (Chị T đã nộp đủ án phí).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,8, 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự 2025.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 2 - Lào Cai;
- THADS khu vực 2- Lào Cai;
- UBND xã Lâm Thượng, tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đã ký

Lê Thị Thanh Nga